

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận kết quả bài thi và cấp chứng chỉ
Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa V năm 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTTr ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTTr ngày 18/8/2022 của Hội đồng Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTTr ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-ĐHTTr ngày 31/8/2023 của Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 481/QĐ-ĐHTTr ngày 16/5/2025 của Trường Đại học Tân Trào thành lập Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa V năm 2025;

Căn cứ kết quả bài thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản do Ban Chấm thi, Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa V năm 2025 chấm;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa V năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả bài thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho 78 học viên đã tham gia kỳ thi sát hạch do Hội đồng thi

chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa V năm 2025 tổ chức *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Ông (bà) Giám đốc Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ - Thư viện và Phát triển nghề nghiệp và các học viên có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận :

- Lãnh đạo trường;
- Chủ tịch Hội đồng trường;
- Như điều 2 (t/h);
- Lưu: VT, TT TH-NN-TV và PTNN (Hường).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Anh Tuấn

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BÀI THI
VÀ CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
KHÓA V NĂM 2025**

*(Kèm theo Quyết định số: 524/QĐ-ĐHTTr ngày 28/5/2025
của Trường Đại học Tân Trào)*

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
				TN	TL	
1	Hà Thúy An	03/09/1981	Phú Thọ	9.00	9.00	Đạt
2	Trịnh Đức Anh	28/07/2004	Tuyên Quang	9.75	9.00	Đạt
3	Đỗ Thị Xuân Anh	25/04/1982	Vĩnh Phúc	9.50	9.00	Đạt
4	Nguyễn Thị Lan Anh	08/12/2000	Tuyên Quang	6.25	5.00	Đạt
5	Hoàng Thị Phương Anh	02/09/2003	Tuyên Quang	8.00	7.00	Đạt
6	Ma Thị Bình	06/06/1975	Tuyên Quang	8.75	6.00	Đạt
7	Nguyễn Phạm Linh Chi	03/09/2001	Tuyên Quang	8.00	7.00	Đạt
8	Nguyễn Thị Chinh	25/06/2002	Tuyên Quang	9.00	7.00	Đạt
9	Hoàng Thanh Chúc	03/09/2005	Tuyên Quang	9.25	9.50	Đạt
10	Phùng Thị Dung	21/01/1985	Tuyên Quang	8.00	8.00	Đạt
11	Lê Mỹ Duyên	24/02/1997	Tuyên Quang	7.75	9.00	Đạt
12	Hoàng Anh Đào	28/04/2004	Tuyên Quang	8.25	7.00	Đạt
13	Nguyễn Hải Đăng	03/01/2005	Tuyên Quang	6.75	6.00	Đạt
14	Ma Văn Đông	01/03/2003	Cao Bằng	6.50	6.50	Đạt
15	Nguyễn Thị Hà	24/12/1982	Tuyên Quang	6.00	5.50	Đạt
16	Lại Thanh Hà	02/12/2005	Tuyên Quang	9.75	8.50	Đạt
17	Bùi Hoàng Hà	10/09/2005	Hà Giang	9.75	9.50	Đạt
18	Trần Thị Minh Hằng	26/12/1986	Tuyên Quang	9.75	8.00	Đạt
19	Vũ Thu Hằng	24/08/1992	Tuyên Quang	7.50	8.00	Đạt
20	Nguyễn Thu Hằng	02/01/2003	Tuyên Quang	6.50	6.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
21	Bùi Thị Thu	Hiền	06/09/1980	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
22	Vũ Thị Thu	Hiền	29/12/1983	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
23	Hoàng Thị	Hoan	05/05/1985	Tuyên Quang	8.00	5.00	Đạt
24	Vũ Lê	Hoàng	22/08/2003	Tuyên Quang	6.25	5.00	Đạt
25	Nguyễn Thị Bích	Hồng	07/08/1983	Tuyên Quang	6.50	5.50	Đạt
26	Lê Bích	Hồng	12/11/1990	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
27	Hoàng Thị Kim	Hồng	09/06/1991	Tuyên Quang	5.50	6.00	Đạt
28	Đinh Trọng	Hùng	01/01/1982	Tuyên Quang	0	0	Không đạt
29	Nguyễn Thị Thu	Huyền	12/10/1984	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
30	Đỗ Thị Thanh	Huyền	22/10/1992	Tuyên Quang	8.00	8.50	Đạt
31	Phạm Thị	Hường	02/12/1983	Tuyên Quang	8.25	9.00	Đạt
32	Nguyễn Thị	Lan	29/08/2004	Tuyên Quang	7.75	6.00	Đạt
33	Trần Thị	Lan	15/12/1988	Tuyên Quang	8.00	5.50	Đạt
34	Đỗ Thị	Lê	10/10/1982	Tuyên Quang	8.75	5.50	Đạt
35	Dương Thị Hải	Liên	26/12/1980	Tuyên Quang	7.25	5.00	Đạt
36	Nguyễn Hồng	Linh	27/12/2004	Tuyên Quang	8.00	5.50	Đạt
37	Quan Diệu	Linh	06/02/2004	Hà Giang	8.75	5.50	Đạt
38	Hà Mai	Linh	03/01/2003	Tuyên Quang	7.75	6.00	Đạt
39	Nguyễn Thanh	Loan	02/01/1987	Tuyên Quang	6.75	5.00	Đạt
40	Mạc Vĩnh	Lợi	25/02/1988	Tuyên Quang	6.50	5.50	Đạt
41	Nguyễn Thị Thanh	Nga	18/05/1989	Tuyên Quang	9.00	7.50	Đạt
42	Vừ Thị Thu	Nga	29/04/2003	Hà Giang	9.25	9.00	Đạt
43	Lê Ngọc	Tuấn	15/03/1996	Tuyên Quang	9.00	7.00	Đạt
44	Ma Doãn Cao	Nguyên	09/10/1994	Tuyên Quang	6.50	5.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
45	Hoàng Thị	Nhi	06/05/1996	Tuyên Quang	8.00	8.50	Đạt
46	Hoàng Thị	Nhi	15/06/1974	Tuyên Quang	8.00	7.50	Đạt
47	Ma Thị	Nhung	02/12/1992	Tuyên Quang	6.75	5.00	Đạt
48	Hoàng Thị	Nhung	21/06/2001	Tuyên Quang	5.50	6.00	Đạt
49	Vũ Thị	Phương	04/02/1983	Tuyên Quang	7.25	6.00	Đạt
50	Nguyễn Thị	Phương	22/09/1990	Tuyên Quang	8.00	8.00	Đạt
51	Lý Hồng	Phương	18/04/1997	Tuyên Quang	6.75	5.00	Đạt
52	Bàn Thị	Quyển	26/09/1994	Tuyên Quang	7.00	5.00	Đạt
53	Lã Đức	Quyết	30/10/2003	Tuyên Quang	7.75	5.00	Đạt
54	Nguyễn Thị	Quỳnh	18/10/1990	Tuyên Quang	7.25	6.00	Đạt
55	Vũ Thị Thu	Quỳnh	08/09/1981	Tuyên Quang	7.25	8.00	Đạt
56	Vũ Huy	Tùng	19/06/2003	Tuyên Quang	7.25	5.00	Đạt
57	Nguyễn Thị	Thái	27/02/1990	Tuyên Quang	6.50	5.00	Đạt
58	Nguyễn Thị Phương	Thảo	10/09/1983	Tuyên Quang	7.00	6.50	Đạt
59	Dương Thu	Thảo	05/08/1994	Tuyên Quang	8.00	5.00	Đạt
60	Hoàng Thị	Thảo	26/02/1996	Tuyên Quang	8.00	8.00	Đạt
61	Nguyễn Thị	Thảo	03/03/1993	Tuyên Quang	8.00	9.00	Đạt
62	Nguyễn Thị Phương	Thảo	01/02/2005	Hà Nội	9.75	9.00	Đạt
63	Bùi Đức	Thắng	23/02/2004	Ninh Bình	9.50	8.50	Đạt
64	Dương Khánh	Thi	30/12/1986	Tuyên Quang	7.75	7.00	Đạt
65	Đặng Thị	Thìn	22/03/1989	Tuyên Quang	8.00	8.00	Đạt
66	Trịnh Minh	Thu	06/09/1999	Tuyên Quang	0	0	Không đạt
67	Trần Thị	Thùy	10/01/1984	Tuyên Quang	8.50	5.00	Đạt
68	Nguyễn Thanh	Thuý	27/07/2005	Tuyên Quang	9.25	5.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
69	Hòa Phương	Thủy	02/11/2003	Tuyên Quang	8.00	8.00	Đạt
70	Hoàng Thị	Thúy	25/12/1990	Tuyên Quang	7.25	5.00	Đạt
71	Lương Thị	Thuyên	10/02/1984	Tuyên Quang	10	5.00	Đạt
72	Lưu Hữu	Thức	23/08/1985	Tuyên Quang	8.00	8.00	Đạt
73	Vũ Kiều	Trang	06/09/1991	Tuyên Quang	9.50	8.50	Đạt
74	Trần Thị Thuý	Trang	25/10/1996	Tuyên Quang	8.25	6.50	Đạt
75	Nguyễn Hà	Trang	27/05/2005	Hà Giang	9.00	7.00	Đạt
76	Bùi Thị Hoài	Trang	07/02/2005	Hà Giang	9.25	9.00	Đạt
77	Vũ Thị	Trọng	24/04/1984	Tuyên Quang	9.25	8.00	Đạt
78	Nguyễn Việt	Trung	05/09/1995	Tuyên Quang	10	8.50	Đạt
79	Nguyễn Thị Phương	Uyên	30/03/2003	Tuyên Quang	10	9.50	Đạt
80	Nguyễn Ngọc	Vinh	09/09/2003	Tuyên Quang	8.00	5.00	Đạt

(Ấn định danh sách có 80 học viên, trong đó: 78 học viên Đạt, 02 học viên Không đạt)